TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU KÈ** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 148/2021/QĐST – HNGĐ	*Cầu Kè, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2021/TLST – HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đỗ Văn H, sinh năm 1970

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị B thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Đỗ Thị Tuyết H, sinh năm 1993; Đỗ Anh H, sinh năm 2001 đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị B thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Đỗ Văn H và bà Nguyễn Thị B khai không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Ông Đỗ Văn H tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số 0005640, ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cầu Kè. Hoàn trả cho ông Đỗ Văn H số tiền chênh lệch là 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Chi cục THADS huyện Cầu Kè;
- UBND xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Yến Nhi